TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 27-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sầm Văn Chiến;

Bà Lường Thị Hoàn.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Ông Hà Lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1976 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú bản M, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 0/12; dân tộc Thái; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn P (đã chết) và bà Cầm Thị H (đã chết); có vợ là Hà Thị T, sinh năm 1979 và 02 con; tiền án, tiền sự không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 7 năm 2023, tạm giam từ ngày 25 tháng 7 năm 2023; "Có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Đức Trung - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; “Có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác*

Người làm chứng:

Lường Văn T1, sinh năm 1977; nơi cư trú bản L, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

Hà Văn C, sinh năm 1992; nơi cư trú bản L, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

Hoàng Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú bản P, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T là người nghiện ma túy, nên sáng ngày 10-7-2023 T đi đến khu vực bản T, xã H, thị xã N gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroine, với giá 900.000 đồng. T đem về chia thành nhiều gói nhỏ, cụ thể bao nhiêu gói T không nhớ; T cất giấu 05 gói Heroine dưới gầm bàn uống nước tại nhà thuộc bản M, xã P, thị xã N; số Heroine còn lại T cất giấu tại túi quần, sau đó T sử dụng và bán cho nhiều người, cụ thể các lần bán như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 12-7-2023 tại nơi ở của mình thuộc bản M, xã P, thị xã N; T bán cho Lường Văn T1 01 gói Heroine, với giá 90.000 đồng.

Sáng ngày 14-7-2023 Lường Văn T1 đến phụ xây cho T, đến khoảng 13 giờ chiều T đã thống nhất trả công cho T1 01 ngày làm việc là 100.000 đồng quy đổi thành 01 gói Heroine, sau đó T đưa cho T1 01 gói Heroine.

Khoảng 19 giờ, ngày 16-7-2023, Hà Văn C đến trước cửa nhà T hỏi mua Heroine, T đã bán cho cho C 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 17-7-2023, Hà Văn C gặp Hoàng Văn H ở khu vực gần nhà C, do cùng là người nghiện nên H đưa cho C 150.000 đồng và cả hai rủ nhau đến nhà T để mua Heroine; khi đến nơi, C gọi T ra trước cửa nhà và trực tiếp hỏi T mua 03 gói Heroine, còn H không nói gì, T đồng ý nhận số tiền 300.000 đồng và đưa cho C 03 gói Heroine.

Đến khoảng 19 giờ, ngày 18-7-2023, C tiếp tục đến nhà T và gọi T ra đường để mua Heroine; khi gặp nhau, C hỏi mua 05 gói Heroine nhưng khi đó trong túi quần của T chỉ có 04 gói Heroine, do sợ mua bán lâu bị Công an phát hiện, nên T không vào nhà lấy thêm ma túy bán cho C mà trả lời C hiện chỉ có 04 gói Heroine. C đồng ý mua 04 gói nhưng T và C chưa kịp giao nhận tiền và ma tuý thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 436/KL-KTHS ngày 25-7-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Văn T có tổng khối lượng 0,22 gam. 0,08 gam trích từ 0,22 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T có tổng khối lượng 0,28 gam. 0,08 gam trích từ 0,28 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-NL ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện. Quá trình điều tra Lường Văn T1, Hà Văn C và Hoàng Văn H cũng khai nhận thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua ma tuý của Hoàng Văn T để sử dụng như lời khai của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 07 *(bảy)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 08 *(tám)* năm 06 *(sáu)* tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,34 gam Heroine; 01 chiếc kéo có vỏ cầm bằng nhựa màu xanh; 01 quyển vở đã qua sử dụng; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói.

- Truy thu của Hoàng Văn T 490.000 đồng *(bốn trăm chín mươi nghìn)* đồng;

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

- Lời bào chữa: Cơ bản nhất trí với nội dung bản Cáo trạng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không được đi học, không biết chữ, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Vì nghiện nên bị cáo đã mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ít; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng.

- Án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình hai bên nội ngoại, xã hội; bị cáo học ít, nhận thức pháp luật hạn chế, cũng biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

để sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên toà của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do là người nghiện, nên Hoàng Văn T đã mua ma túy, loại Heroine về chia thành nhiều gói nhỏ, cất giấu, sau đó sử dụng, trả công thợ xây và bán lại kiếm lời, cụ thể như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 12-7-2023 tại nơi ở của mình thuộc bản M, xã P, thị xã N; T bán cho Lường Văn T1 01 gói Heroine, với giá 90.000 đồng.

Sáng ngày 14-7-2023 Lường Văn T1 đến nhà T làm phụ xây cho T, đến khoảng 13 giờ chiều T trả công cho T1 bằng 01 gói Heroine.

Khoảng 19 giờ, ngày 16-7-2023, cũng tại nơi ở của mình, T bán cho Hà Văn C 01 gói Heroine, với giá 100.000 đồng.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 17-7-2023, tại vị trí trước của nhà ở của mình, T bán cho Hà Văn C 03 gói Heroine, với giá 300.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ, ngày 18-7-2023, C tiếp tục đến nhà T và gọi T ra đường để mua Heroine. Khi gặp nhau, C và T trao đổi, Cmua của T 04 gói Heroine, nhưng T và C chưa kịp giao nhận tiền và ma tuý thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Như vậy, Hoàng Văn T đã ba lần bán Heroine, thu được 490.000 đồng, 01 lần trả công thợ xây bằng ma túy và 01 lần bán ma túy chưa đạt là do bị Công an phát hiện.

Khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của T Công an thu giữ tổng khối lượng 0,5 gam ma túy, loại Heroine; T khai mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Bị cáo Hoàng Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép ma túy (Heroine) là vi phạm pháp luật hình sự và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã

hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy bất hợp pháp của bản thân và thu lời bất chính.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo T thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy của Nhà nước; tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, lan tràn tình trạng nghiện chất ma túy; ảnh hưởng đến sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[3] Từ ngày 12 đến ngày 18-7-2023 Hoàng Văn T đã 03 lần bán trái phép ma túy, 01 lần trả công thợ xây bằng ma túy và 01 lần bán ma túy chưa đạt, nên Hoàng Văn T phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội 02 lần trở lên.

[4] Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Văn T thực hiện đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Bị cáo T là người nghiện ma túy, nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu tại địa phương.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt T đã chủ động khai ra các hành vi bán ma túy cho T1 và C; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo T gây ra cho xã hội là rất lớn; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo T là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định; gia đình không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Vật chứng:

- Đối với 0,34 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau khi giám định, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen bạc, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Văn T, không liên quan đến phạm tội, nên cần căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo.

- 01 *(một)* quyển vở đã qua sử dụng; 01 *(một)* kéo sắt cán nhựa màu xanh, đã qua sử dụng; 02 *(hai)* vỏ phong bì đã mở niêm phong và giấy gói. Vỏ phong bì Cơ quan Công an đã dùng để niêm phong vật chứng, không có giá trị sử dụng, nên tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình

sự; kéo sắt, quyển vở và giấy gói bị cáo sử dụng để làm công cụ phạm tội, nên tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Ngày ngày 12, 16 và 17-7-2023 bị cáo T đã bán ma túy cho Lường Văn T1 và Hà Văn C thu được tổng số tiền là 490.000 đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính, cần truy thu số tiền này của T để nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Án phí và các vấn đề khác:

Bị cáo T là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Tại phiên toà bị cáo đề nghị được miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Lường Văn T1, Hà Văn C là những người trực tiếp mua ma túy của Hoàng Văn T; Hoàng Văn H đã góp tiền để C mua ma túy của T, các đối tượng này đã sử dụng hết số ma túy mua được, nên không xác định được khối lượng. Ngày 26-7-2023 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1, C và H là phù hợp, nên được chấp nhận.

Đối với người đàn ông mà bị cáo T khai bán ma túy cho bị cáo. Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Công an thị xã không có căn cứ để làm rõ và xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 *(bảy)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, là ngày 19-7-2023.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,34 *(không phảy ba mươi tư)* gam ma túy, loại Heroine, đã niêm phong; 01 *(một)* quyển vở đã qua sử dụng; 01 *(một)* kéo sắt cán nhựa màu xanh, đã qua sử dụng; 02 *(hai)* vỏ phong bì đã mở niêm phong và giấy gói.

- Truy thu của bị cáo Hoàng Văn T 490.000 *(bốn trăm chín mươi nghìn)* đồng.

- Trả lại bị cáo Hoàng Văn T: 01 chiếc điện thoại di động màu đen bạc, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng.

(đặc điểm của vật chứng và tài sản như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-10-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

4. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T.

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Chi cục T.H.A Nghĩa Lộ
- Chi cục Thuế Nghĩa Văn- Trạm Tấu;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã P;
- Bị cáo; Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân